TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 37/2025/QĐST-DS	*Châu Thành, ngày 13 tháng 3 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 05 tháng 3 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 282/2025/TLST-DS ngày 06 tháng 01 năm 2025 về việc: "Tranh chấp hợp đồng vay";

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Lê Phước L, sinh năm: 1966

Địa chỉ: Số 28/36B, Khóm 1, Phường 2, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

Ông Lê Phước L ủy quyền tham gia tố tụng cho ông Võ Trung D, sinh năm 1973, địa chỉ: ấp Đ, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh theo giấy ủy quyền ngày 29/11/2024.

- Bị đơn:

1/ Anh Quảng Quốc H, sinh năm: 1996

2/ Bà Quảng Thị H, sinh năm: 1960

Cùng địa chỉ: ấp V, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Anh Quảng Quốc H ủy quyền tham gia tố tụng cho bà Quảng Thị H theo giấy ủy quyền ngày 05/3/2025.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Võ Trung D với bị đơn bà Quảng Thị H và là người đại diện theo ủy quyền của bị đơn anh Quảng Quốc H cùng thỏa thuận thống nhất: Anh Quảng Quốc H và bà Quảng Thị H có nghĩa

vụ trả cho ông Lê Phước L số tiền nợ gốc là: 57.000.000 đồng (năm mươi bảy triệu đồng), ông L không yêu cầu tính lãi suất.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí: Ông Lê Phước L và anh Quảng Quốc H, bà Quảng Thị H tự nguyện mỗi bên chịu 1/2 án phí dân sự sơ thẩm. Số tiền án phí dân sự sơ thẩm ông L phải chịu là 712.500 đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.425.000 đồng theo biên lai số: 0009783 ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh. Ông L được nhận lại số tiền chênh lệch là 712.500 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh. Số tiền án phí dân sự sơ thẩm anh Quảng Quốc H phải chịu là 356.250 đồng. Số tiền án phí dân sự sơ thẩm bà Quảng Thị H phải chịu là 356.250 đồng, tuy nhiên bà H là người cao tuổi nên được miễn án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Trà Vinh;
-VKSND huyện Châu Thành;
-Các đương sự;
- CCTHA dân sự huyện Châu Thành;
- Lưu Hs, Vp.

THẨM PHÁN

Nguyễn Phước Hậu